

Số: /BC-SVHTTDL

Cao Bằng, ngày 12 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm 2016 đến nay (Phục vụ Chương trình khảo sát của Ban VHXH, HĐND tỉnh)

Thực hiện Kế hoạch số 356/KH-HĐND ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc khảo sát tình hình hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) báo cáo tình hình hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm 2016 đến nay như sau:

I. TIỀM NĂNG DU LỊCH CAO BẰNG

Cao Bằng là địa bàn sinh sống của trên 95% đồng bào dân tộc thiểu số với nền văn hóa đa dạng, giàu bản sắc. Tỉnh có trên 333 km đường biên giới giáp Trung Quốc, vị trí địa lý xa các trung tâm kinh tế lớn của khu vực và cả nước nhưng được thiên nhiên ưu đãi ban tặng tài nguyên du lịch phong phú, hấp dẫn, đặc thù.

Bề dày lịch sử cùng nét văn hóa đa sắc hình thành cho tỉnh quần thể di sản văn hóa hơn 200 di tích, trong đó 98 di tích được xếp hạng (*tiêu biểu: 03 di tích Quốc gia đặc biệt (QGĐB), 25 di tích cấp Quốc gia, 70 di tích cấp tỉnh*), 02 bảo vật Quốc gia; 04 di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia và UNESCO công nhận di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Di sản văn hóa phi vật thể đang lưu giữ tại địa bàn tỉnh có trên 2.000 di sản, trong đó có: 06 di sản loại hình tiếng nói chữ viết; 150 di sản loại hình ngữ văn dân gian; 745 di sản tập quán xã hội và tín ngưỡng; 200 di sản lễ hội truyền thống; 112 di sản nghề thủ công truyền thống; 487 di sản tri thức dân gian; 300 di sản nghệ thuật trình diễn dân gian.

Bên cạnh đó, Cao Bằng được thiên nhiên ưu ái, tô điểm những thắng cảnh say đắm lòng người như: Thác Bản Giốc, động Ngườm Ngao, Mắt Thần Núi (huyện Trùng Khánh); Quần thể Hồ Thằng Hen (huyện Quảng Hòa) với hệ thống hang động ngầm có giá trị quốc tế cao... trong đó có những giá trị nổi bật về hệ sinh thái, với sự hiện diện của nhiều giống loài quý hiếm như: Khu bảo tồn loài vượn Cao Vít (huyện Trùng Khánh), Vườn quốc gia Phja Oắc – Phja Đén (huyện Nguyên Bình) với đặc trưng rừng rêu và đa dạng sinh học với trên 90 loài thực vật và 58 loài động vật quý hiếm....

Cao Bằng có lợi thế hình thành các vùng trồng cây đặc sản như: Miến dong Phia Đén (huyện Nguyên Bình); quả Lê, Thạch đen (huyện Thạch An), hạt Dẻ, thạch trắng Mác Púp (huyện Trùng Khánh); chè Giảo cổ lam, Hà Thủ Ô đỏ... Địa phương còn nổi tiếng như một thiên đường ẩm thực: bánh cuốn, phở chua, bánh cóng phù, xôi trám, bánh khảo, vịt quay 7 vị, lợn sữa quay, bánh áp chao, bánh trứng kiến... Một số sản vật được công nhận: Lê Đông

Khê lọt vào Top 50 trái cây nổi tiếng nhất Việt Nam năm 2012; Bánh Coóng phù Cao Bằng lọt vào Top 50 món ăn đặc sản nổi tiếng Việt Nam năm 2015; Xôi Trám, Bánh Coóng phù, Hạt dẻ lọt top 100 món ăn đặc sản nổi tiếng Việt Nam tháng 02/2021; gần đây, ngày 20/8/2022 Hội Kỷ lục gia Việt Nam - Tổ chức Kỷ lục Việt Nam bình chọn Bánh cuốn Cao Bằng, Bánh áp chao vào Top món ăn đặc sản Việt Nam (2021-2022), Bánh chè lam và Miến dong Phia Đén vào Top 100 đặc sản quà tặng Việt Nam (2021-2022) cùng nhiều danh hiệu khác.

Danh thắng Thác Bản Giốc được các hãng thông tấn, báo chí thế giới vinh danh là thác lớn thứ 04 thế giới trong các thác nước nằm trên đường biên giới giữa các quốc gia; là thác nước tự nhiên lớn nhất Đông Nam Á; Hãng Sputnik Nga đánh giá là một trong những thác nước đẹp nhất thế giới; Tạp chí Touropia bình chọn là một trong 10 thác nước kỳ vĩ nhất thế giới; Hãng tin Anh Fox News bình chọn là top 7 thác nước hùng vĩ nhất thế giới; tạp chí National Geographic (của Hiệp hội địa lý Hoa Kỳ) bình chọn thác Bản Giốc vào top 7 kỳ quan thiên nhiên ở châu Á. Công viên địa chất (CVĐC) toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng được Báo Insider bình chọn là một trong 50 địa điểm có tầm nhìn ngoạn mục, nổi bật nhất trong những kỳ quan và phong cảnh thiên nhiên hấp dẫn trên khắp thế giới.

Với những giá trị về địa chất, địa mạo, lịch sử mang đậm bản sắc văn hóa, tháng 4/2018, CVĐC Non nước Cao Bằng đã được UNESCO công nhận là CVĐC toàn cầu. Đến thời điểm hiện tại tỉnh Cao Bằng đã hoàn thành việc xây dựng và đưa vào khai thác 03 tuyến du lịch địa chất trong vùng CVĐC Non nước Cao Bằng theo tư vấn của chuyên gia UNESCO, cụ thể:

- (1). Tuyến số 1 - Tuyến Du lịch cụm phía Tây “*Khám phá Phja Oắc – vùng núi của những đổi thay*” (huyện Nguyên Bình);
- (2). Tuyến số 2 - Tuyến du lịch cụm phía Bắc “*Hành trình về nguồn cội*” (gồm huyện Hòa An và Hà Quảng);
- (3). Tuyến số 3 - Tuyến Du lịch cụm phía Đông “*Trải nghiệm văn hóa bản địa ở xứ sở thần tiên*” (gồm 3 huyện: Quảng Hòa, Trùng Khánh, Hạ Lang).

Việc xây dựng thành công danh hiệu CVĐC toàn cầu UNESCO Non Nước Cao Bằng đã mở ra cho du lịch Cao Bằng nhiều cơ hội mới, đem đến những đóng góp tích cực, hiệu quả đột phá cho ngành du lịch của tỉnh.

II. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH CAO BẰNG TỪ NĂM 2016 ĐẾN NAY

1. Đánh giá chung

Phát triển du lịch được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2016 - 2020 xác định là 01 trong 06 Chương trình trọng tâm. Thực hiện mục tiêu này, tỉnh Cao Bằng đã xây dựng lộ trình phù hợp, với điểm nhấn quan trọng là Chương trình số 10-CTr/TU, ngày 29/4/2016 của Tỉnh ủy Cao Bằng về phát triển du lịch giai đoạn 2016 - 2020. Cùng với xu thế chung của cả nước, qua 5 năm thực hiện, Du lịch Cao Bằng đã đạt được

những kết quả tích cực, thay đổi cơ bản diện mạo với nhiều dấu ấn có bước đột phá lớn, mang tính chiến lược lâu dài. Lượng khách, doanh thu và tăng trưởng du lịch có sự phát triển vượt bậc. Cơ sở hạ tầng du lịch, dịch vụ được quan tâm đầu tư, nâng cấp, nhiều dự án du lịch, khu du lịch dần định hình quy mô, chất lượng và phương thức kinh doanh hiện đại, hợp tác khai thác du lịch theo tiêu chuẩn quốc tế. Sản phẩm du lịch dần được hình thành và đầu tư nhiều sản phẩm du lịch mới, độc đáo, đáp ứng nhu cầu của thị trường. Công tác đảm bảo môi trường du lịch được thường xuyên kiểm tra, giám sát. Nguồn nhân lực du lịch từng bước được bổ sung, hoàn thiện. Hoạt động xúc tiến, quảng bá đã đem lại hiệu quả đáng khích lệ; các chỉ tiêu du lịch đạt cao so với kế hoạch. Nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, cộng đồng về vai trò của kinh tế du lịch cũng như trách nhiệm với du lịch chuyên nghiệp dần rõ rệt.

Kế thừa kết quả đạt được của du lịch giai đoạn trước cùng với tâm thế, khát vọng phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, xác định phát triển Du lịch - Dịch vụ là 01 trong 03 nội dung đột phá chiến lược. Quá trình cụ thể hóa các Nghị quyết, Cao Bằng chú trọng thực hiện các khuyến nghị của UNESCO về phát triển bền vững.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Hoạt động đầu tư, khai thác du lịch tại các khu, điểm du lịch trọng điểm

- Cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch đã và đang được đầu tư đồng bộ

+ Giai đoạn 2016 - 2020: thực hiện chương trình trọng tâm về phát triển du lịch nhiều dự án du lịch, khu du lịch dần định hình quy mô, chất lượng và phương thức kinh doanh hiện đại nhất là tại các khu, điểm du lịch trọng điểm, tạo điểm nhấn cho du lịch Cao Bằng, nhiều khu, điểm du lịch đã được quy hoạch: xem **Phụ lục 01** (Theo Quyết định số 1783/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ngày 20/11/2012 về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2011 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030); nhiều dự án trọng điểm phát triển kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch được đầu tư: xem **Phụ lục 02, Phụ lục 03**.

+ Giai đoạn từ năm 2021 đến nay: cụ thể hóa các nội dung đột phá về phát triển du lịch, tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch: xem **Phụ lục 04**.

Tuy nhiên, phải khẳng định cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật của tỉnh còn hạn chế về số lượng, chất lượng và quy mô công trình, chưa hỗ trợ đắc lực cho phát triển sản phẩm du lịch tại địa phương.

- Sản phẩm du lịch: dần được định hình và đầu tư nhiều sản phẩm du lịch mới, độc đáo, đáp ứng nhu cầu của thị trường. Tỉnh Cao Bằng đã dần nâng cao tư duy, đổi mới phương pháp làm du lịch và phát triển được nhiều sản phẩm du lịch phong phú nhằm tạo sinh kế, nâng cao thu nhập, giảm nghèo cho đồng bào các dân tộc. Các khu, điểm đã đưa vào khai thác với một số sản phẩm du lịch nổi

bật hiện nay: du lịch về nguồn, du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm...: xem **Phụ lục 05**.

- Cơ sở lưu trú: có sự tăng trưởng nhanh, năm 2015 có 191 cơ sở đến nay trên địa bàn tỉnh có 299 cơ sở lưu trú du lịch (3.804 phòng và 6.327 giường), trong đó, có 01 cơ sở đạt tiêu chuẩn 3 sao, 20 cơ sở đạt tiêu chuẩn 2 sao, 67 cơ sở đạt tiêu chuẩn 1 sao; còn lại là các nhà nghỉ, homestay...

Cơ sở vui chơi giải trí (giải trí, thể thao, dịch vụ) phục vụ khách du lịch ở Cao Bằng còn hạn chế, toàn tỉnh chưa có khu vui chơi giải trí hay các tổ hợp thương mại dịch vụ đủ lớn để đáp ứng nhu cầu mua sắm giải trí cho khách du lịch. Các dịch vụ hiện có quy mô nhỏ, các khách sạn đa phần chỉ đáp ứng nhu cầu tối thiểu về ăn nghỉ, chưa có dịch vụ gia tăng.

- Công tác đảm bảo môi trường du lịch được thực hiện thường xuyên. Nguồn nhân lực du lịch từng bước được bổ sung, hoàn thiện. Hoạt động xúc tiến, quảng bá đã đem lại hiệu quả đáng khích lệ; các chỉ tiêu du lịch đạt cao so với kế hoạch. Nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, cộng đồng về vai trò của kinh tế du lịch cũng như trách nhiệm với du lịch chuyên biến rõ rệt.

Mặc dù đã đạt được những thành tích nhất định nhưng nếu so sánh với tiềm năng, lợi thế du lịch thì kết quả vẫn còn rất khiêm tốn. Đặc biệt, trên tổng thể phát triển du lịch của vùng, Cao Bằng vẫn chưa khẳng định được vị thế nổi bật trên bản đồ du lịch mặc dù sở hữu tài nguyên nguồn tài nguyên du lịch tiềm năng, phong phú, đặc sắc.

2.2. Công tác xúc tiến quảng bá phát triển du lịch

Công tác xúc tiến quảng bá du lịch ngày càng được đẩy mạnh với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Tổ chức, đăng cai các chương trình, sự kiện: Liên hoan ca múa nhạc toàn quốc tại Cao Bằng (năm 2018); Lễ đón nhận danh hiệu CVĐC toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng; Công bố Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 huyện Thạch An là di tích QGĐB gắn với Chương trình du lịch qua những miền di sản Việt Bắc (năm 2018); Hội thảo về phát triển du lịch bền vững thông qua mô hình CVĐC toàn cầu UNESCO (năm 2019); Lễ Kỷ niệm 520 năm thành lập tỉnh Cao Bằng, 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (năm 2019). Trong đó, một số hoạt động lần đầu tiên được tổ chức tại Cao Bằng đã tạo được hiệu ứng và có tính lan tỏa như: Cuộc thi Người đẹp Du lịch Non nước Cao Bằng, Lễ hội ánh sáng Thác Bản Giốc, Cuộc thi chạy “Chinh phục đỉnh Phja Oắc” năm 2019; cuộc thi “Ảnh đẹp CVĐC và du lịch Cao Bằng” năm 2018 và 2019; cuộc thi “Sáng tạo ý tưởng, sản phẩm du lịch tỉnh Cao Bằng năm 2019”; Liên hoan hát then, đàn tính toàn tỉnh vào các năm 2017 2019 và 2022; Hội thi sáng tạo ẩm thực Du lịch “Món ngon miền Non nước” tỉnh Cao Bằng năm 2022...

Chủ động phối hợp các cơ quan thông tấn báo chí trung ương và địa phương thực hiện các clip quảng bá, phóng sự giới thiệu về di tích, danh thắng, văn hóa, sản phẩm du lịch và xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền, giới thiệu về du lịch Cao Bằng. Đặc biệt, tỉnh Cao Bằng tích cực ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông trong hoạt động du lịch, lập Cổng du lịch

thông minh *caobangtourism.vn* (tháng 11/2018), lập các trang website *dulichcaobang.vn*, *caobanggeopark.com* quảng bá hiệu quả sản phẩm du lịch Cao Bằng.

2.3. Công tác quản lý nhà nước lĩnh vực du lịch

Nâng cao vai trò và trách nhiệm của Sở VH-TT-DL Cao Bằng trong việc tham mưu cho tỉnh Cao Bằng các cơ chế, chính sách quản lý và đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, bảo đảm chuyên nghiệp, hiệu quả, tạo dựng được thương hiệu và khả năng cạnh tranh cao của điểm đến du lịch Cao Bằng trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế.

Năm 2019, Ban quản lý các di tích QGĐB tỉnh Cao Bằng được thành lập theo Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng dựa trên việc sáp nhập 03 di tích QGĐB nhằm thực hiện tốt chức năng bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản tại các di tích QGĐB (gồm: Khu di tích Pác Bó công nhận di tích QGĐB năm 2012; Khu di tích QGĐB Rừng Trần Hưng Đạo được công nhận di tích QGĐB năm 2013; Khu di tích QGĐB Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 được công nhận di tích QGĐB năm 2017). Ban Quản lý các di tích QGĐB thành lập đánh dấu bước ngoặt phát triển của công tác phát huy giá trị di sản trong hoạt động du lịch; các Khu di tích được quản lý quy củ, chỉnh trang, tôn tạo, đầu tư nhiều hạng mục thay đổi cơ bản diện mạo, hình thành sản phẩm du lịch hấp dẫn, chất lượng.

Tham mưu tỉnh tăng cường bổ sung cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về du lịch tham gia hoạt động quản lý nhà nước, đồng thời tạo điều kiện cho cán bộ chuyên trách ở các đơn vị trong tỉnh và các huyện tham gia các khoá bồi dưỡng kiến thức quản lý và chuyên môn về du lịch.

Phát huy vai trò chủ động và tích cực hơn trong các hoạt động tham mưu quản lý và phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh để thúc đẩy thu hút đầu tư phát triển du lịch, cụ thể:

Tăng cường vai trò tham mưu quản lý, triển khai các quy định của nhà nước về du lịch; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh theo tiêu chuẩn, quy chuẩn của nhà nước ban hành. Tham mưu tổ chức các hoạt động xúc tiến thu hút đầu tư du lịch vào Cao Bằng; đồng thời, tăng cường tổ chức các hoạt động xúc tiến quảng bá.

Phát huy vai trò và trách nhiệm trong việc tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đảm bảo tổ chức triển khai và quản lý các dự án đầu tư du lịch trên địa bàn tỉnh phù hợp với chủ trương, quan điểm mục tiêu và định hướng. Dựa trên tình hình thực tiễn tại địa phương, phối hợp với các sở ngành liên quan đề xuất mô hình quản lý các khu, điểm du lịch phù hợp. Phối hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành 05 Quyết định cho thuê đất trong lĩnh vực hoạt động du lịch, với tổng diện tích trên 26 ha: xem **Phụ lục 06**.

2.4. Việc thực hiện thu và sử dụng các nguồn thu từ du lịch

Theo Nghị quyết số 80/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản

lý và sử dụng Phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng có 04 khu, điểm du lịch có trách nhiệm và nghĩa vụ thu, nộp, quản lý và sử dụng Phí gồm: Khu di tích QGĐB Pác Bó, Khu di tích QGĐB Rừng Trần Hưng Đạo (thuộc Ban quản lý các di tích QGĐB tỉnh Cao Bằng); Khu du lịch Thác Bản Giốc; Động Ngườm Ngao: xem **Phụ lục 07**.

Đối với Nghị quyết số 43/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 về Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 80/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, hiện nay chưa được triển khai do Khu cảnh quan thác Bản Giốc chưa được triển khai theo kế hoạch.

2.5. Công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động du lịch

Chú trọng, kịp thời thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động du lịch theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Hàng năm, Sở VHTTDL đã ban hành Quyết định thanh tra chuyên ngành lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình tại các địa phương; thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ, khu, điểm du lịch; kiểm tra công tác chuẩn bị đón khách du lịch tại các khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh trong điều kiện bình thường mới (sau khi ban hành Kế hoạch số 651/KH-UBND ngày 22/3/2022): xem **Phụ lục 08**.

2.6. Kết quả kinh doanh du lịch

Giai đoạn 2016 - 2020: đạt trên 5 triệu lượt khách, bình quân tăng 19%/năm (tăng 102% so với giai đoạn 2011 - 2015). Trong đó, khách quốc tế đạt trên 410 nghìn lượt người, bình quân tăng 42%/năm (tăng 207% so với giai đoạn 2011 - 2015); doanh thu du lịch đạt trên 1.200 tỷ đồng, bình quân tăng 36%/năm (tăng 192% so với giai đoạn 2011 - 2015); tăng trưởng du lịch bình quân đạt 25,8%/năm.

Năm 2021, chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid - 19, tổng lượt khách đạt 416.219 lượt, giảm 32,6% so với cùng kỳ, trong đó: khách du lịch quốc tế đạt: 1.375 lượt, giảm 88,6% so với cùng kỳ; khách du lịch nội địa đạt 414.844 lượt, giảm 31,5% so với cùng kỳ. Doanh thu đạt 72,1 tỷ đồng, giảm 7,7% so với cùng kỳ. Công suất sử dụng phòng đạt 14%.

09 tháng đầu năm 2022: tổng lượt khách ước đạt: 753.499 lượt, tăng 111% so với cùng kỳ (đạt 75,3% KH năm), trong đó: khách du lịch quốc tế đạt: 8.418 lượt, tăng 537,7% so với cùng kỳ (42,1% KH năm); khách du lịch nội địa đạt: 745.081 lượt, tăng 109,4% so với cùng kỳ (76% KH năm). Tổng thu du lịch ước đạt: 377,4 tỷ đồng, tăng 687,9 % so với cùng kỳ (đạt 94,4% KH năm). Công suất sử dụng phòng đạt: 42,1%.

3. Khó khăn, vướng mắc

Là tỉnh miền núi biên giới, kinh tế còn nhiều khó khăn, cơ sở hạ tầng kém phát triển, hoạt động đầu tư nước ngoài ở Cao Bằng còn nhiều hạn chế, bình quân mỗi năm mới chỉ thu hút được gần 02 dự án đầu tư nước ngoài, thậm chí

có năm không có dự án đầu tư nước ngoài được cấp quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Do đó, công tác đầu tư và thu hút đầu tư trong lĩnh vực du lịch càng khó khăn hơn.

Việc triển khai các cơ chế chính sách về du lịch ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức. Một số cấp ủy, chính quyền chưa thực sự vào cuộc và quyết liệt chỉ đạo thực hiện nên hiệu quả một số hoạt động còn hạn chế. Nhận thức của cán bộ, đảng viên, người dân địa phương về du lịch, nhất là tại các vùng có khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh chưa được nâng cao.

Nguồn lực đầu tư cho du lịch còn khiêm tốn, chưa tương xứng với nhu cầu, tiềm năng. Phần lớn các đơn vị kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh hoạt động với quy mô nhỏ, năng lực cạnh tranh, khả năng nguồn vốn, kinh nghiệm quản lý còn hạn chế. Chưa thu hút được các nhà đầu tư chiến lược triển khai thực hiện các dự án quy mô lớn trên địa bàn để tạo động lực cho PTDL nhanh và bền vững.

Cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch còn hạn chế, thiếu đồng bộ chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển và hội nhập. Các sản phẩm gắn với hoạt động du lịch chưa phong phú, đa dạng và chưa có sự khác biệt. Hoạt động xúc tiến quảng bá, giới thiệu du lịch thiếu chiến lược lâu dài và hiệu quả.

Nguồn nhân lực du lịch chưa đáp ứng về số lượng, năng lực. Đội ngũ quản lý du lịch các cấp còn thiếu, đặc biệt ở cơ sở hầu hết là kiêm nhiệm, đa số chưa qua đào tạo nghiệp vụ nên tham mưu chuyên môn chưa sâu và hiệu quả, công tác phối hợp chưa thường xuyên. Chưa xây dựng ban hành được các cơ chế chính sách đặc thù, ưu tiên, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển du lịch vùng CVĐC Non nước Cao Bằng và trên địa bàn tỉnh.

III. ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về PTDL trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, xác định Du lịch – Dịch vụ là 01 trong 03 nội dung đột phá chiến lược của tỉnh. Triển khai hiệu quả Kế hoạch thực thi Hiệp định Hợp tác bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch Thác Bản Giốc (Việt Nam) - Đứơc Thiên (Trung Quốc), hướng tới xây dựng Khu du lịch Thác Bản Giốc trở thành Khu du lịch trọng điểm, kiểu mẫu về du lịch qua biên giới, du lịch xanh, du lịch thông minh, là hình mẫu trong quan hệ hợp tác với nước bạn Trung Quốc.

- Tăng cường kêu gọi thu hút đầu tư, nhất là thu hút các nhà đầu tư chiến lược đầu tư vào các Khu di tích QGĐB, các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh; tập trung nguồn lực xây dựng, cải tạo, nâng cấp hạ tầng giao thông phục vụ du lịch. Quan tâm đầu tư phát triển hệ thống nhà hàng, cơ sở lưu trú, dịch vụ du lịch. Trên cơ sở nguồn tài nguyên du lịch sẵn có, khai thác, phát huy hiệu quả

các di tích, di sản, đa dạng hóa các loại hình du lịch văn hóa, tâm linh, giải trí, nghỉ dưỡng, khám phá, mạo hiểm, hợp tác qua biên giới,... phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng như một trụ cột để phát triển du lịch bền vững.

- Tiếp tục xây dựng và phát huy giá trị của CVĐC toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng. Coi trọng công tác bảo tồn di sản văn hóa, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, cảnh quan môi trường gắn với phát triển du lịch bền vững của địa phương, xây dựng thương hiệu du lịch của tỉnh.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 78/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành Quy định về Chính sách hỗ trợ phát triển Du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025.

- Chú trọng đào tạo nhân lực, nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ làm công tác du lịch. Nâng cao chất lượng hệ thống đào tạo nguồn nhân lực du lịch, thành lập các cơ sở đào tạo nhân lực du lịch cho tỉnh Cao Bằng và khu vực miền núi phía Bắc; bổ sung chương trình đào tạo du lịch vào cơ sở đào tạo của tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch bằng nhiều hình thức, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, tuyên truyền, quảng bá trên báo chí và mạng xã hội. Tăng cường hoạt động xúc tiến, liên kết du lịch, phối hợp xây dựng khai thác các tour, tuyến, các sản phẩm du lịch địa phương và liên vùng. Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển du lịch, nhất là chính sách thu hút đầu tư và du lịch sinh thái. Phấn đấu đến năm 2025, Cao Bằng đón khoảng 4 triệu khách du lịch, tăng từ 15-18%, trong đó trên 900 nghìn lượt khách Quốc tế, tăng 30-32%. Tăng trưởng du lịch đạt từ 18-20%. Thu nhập xã hội từ du lịch đạt 30-35%. Phấn đấu đến năm 2025, thu nhập xã hội từ du lịch đạt trên 5.000 tỷ đồng. Tỷ trọng du lịch đến năm 2025 chiếm 5-6% trong tổng GDP toàn tỉnh. Phấn đấu Khu du lịch thác Bản Giốc đạt tiêu chí trở thành Khu du lịch quốc gia.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan sớm triển khai thực hiện xây dựng sân bay phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và du lịch của Cao Bằng.

- Kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành liên quan hỗ trợ, tạo điều kiện để tỉnh Cao Bằng đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án tuyến cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) – Trà Lĩnh (Cao Bằng) cũng như nâng cấp, mở rộng các tuyến quốc lộ kết nối Cao Bằng với các địa phương khác.

- Kiến nghị Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao cho phép Cao Bằng áp dụng những cơ chế đặc thù cho khách du lịch để thúc đẩy phát triển tuyến du lịch sông qua biên giới với Trung Quốc (mốc 589 Thiêng Qua, Bảo Lạc; mốc Pò Peo, Trùng Khánh).

- Kiến nghị Bộ VHTTDL hỗ trợ, tạo điều kiện cho du lịch tỉnh Cao Bằng tham gia các sự kiện, chương trình có quy mô lớn để quảng bá, giới thiệu hình ảnh Cao Bằng, hỗ trợ tỉnh trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, di tích trên địa bàn tỉnh. Kiến nghị Tổng cục Du lịch hỗ trợ ngành du lịch tỉnh Cao

Bằng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, công tác quảng bá xúc tiến, tạo điều kiện thuận lợi để tỉnh tham gia vào các chương trình, sự kiện lớn của ngành.

- Kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hỗ trợ tỉnh Cao Bằng các dự án phát triển nông thôn theo hướng ứng dụng công nghệ, phát triển nông thôn thông minh góp phần phát triển sản phẩm Du lịch nông nghiệp.

- Kiến nghị Bộ Công Thương tạo điều kiện, hỗ trợ tỉnh Cao Bằng trong việc xây dựng cơ chế, chính sách phát triển kinh tế cửa khẩu, trong đó có du lịch, đẩy mạnh giao thương hàng hóa và giao lưu du lịch giữa Việt Nam và Trung Quốc.

2. Kiến nghị, đề xuất với địa phương

- Kiến nghị HĐND tỉnh xây dựng, ban hành những Nghị quyết liên quan đến vấn đề hỗ trợ, đầu tư nguồn vốn phát triển du lịch để có được cơ sở thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX về phát triển Du lịch - Dịch vụ là 01 trong 03 nhiệm vụ đột phá chiến lược.

- Kiến nghị UBND tỉnh ban hành các cơ chế thu hút đầu tư đặc thù để thu hút các nhà đầu tư; bố trí thêm nguồn kinh phí tổ chức, thực hiện các hoạt động tuyên truyền quảng bá và phát triển sản phẩm du lịch.

Trên đây là Báo cáo tình hình hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm 2016 đến nay của Sở VH-TT-DL Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh Cao Bằng (b/c);
- UBND tỉnh Cao Bằng (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, QL-DL.

GIÁM ĐỐC

Sâm Việt An